

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LAI VUNG
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09 /2019/DS-ST

Ngày: 07-3-2019

“V/v tranh chấp bồi thường thiệt
hại về sức khỏe bị xâm phạm”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Tô Hoàng Vũ, Hội luật gia huyện Lai Vung

2. Bà Quang Kim Cúc, Nguyên giáo viên – Phó phòng giáo dục huyện Lai Vung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Thành Nhân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 209/2018/TLST-DS ngày 07 tháng 12 năm 2018, về “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại về sức khỏe bị xâm phạm*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2019/QĐXXST-DS ngày 13 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn:

1.1. Anh **Nguyễn Tấn N**, sinh năm 1981

1.2. Chị **Trần Thị M**, sinh năm 1976; cùng trú tại: Số nhà 251B/3, ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đ, là người đại diện theo pháp luật của **Nguyễn Thị D**, sinh năm 2010.

2. Bị đơn: **Nguyễn Thanh H**, sinh năm 2005

Người đại diện hợp pháp của H: Anh **Nguyễn Quốc V**, sinh năm 1979; chị **Võ Bạch T**, sinh năm 1980; cùng trú tại: Số nhà 215/3, ấp H, xã L, huyện L, tỉnh Đ, là người đại diện theo pháp luật của bị đơn.

Người đại diện hợp pháp của anh V, chị T: Ông **Nguyễn Xuân Kh**, sinh năm 1954; trú tại: Số nhà 31/9, Khóm 2, Phường 1, thành phố S, tỉnh Đ, là người đại diện theo ủy quyền của bị đơn (Văn bản ủy quyền ngày 19 tháng 12 năm 2018).

Các đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 26 tháng 10 năm 2018 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn anh Nguyễn Tấn N, chị Trần Thị M- người đại diện theo pháp luật của Nguyễn Thị D trình bày:*

Ngày 10/6/2018 Nguyễn Thị D, sinh ngày 14/4/2010 (con ruột của anh N, chị M) đến nhà của Nguyễn Thanh H, sinh ngày 01/01/2005 (con ruột của anh V, chị T) chơi, khi đi có ngậm cây kẹo mút. Khoảng 10 phút sau D chạy ra trước nhà nói với chị M là D bị ra máu nhiều và kéo chị M vô nhà. D vào nhà vệ sinh rửa nhưng máu ở âm hộ vẫn chảy. Sau đó, chị M đưa D đến Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc cấp cứu. Tại đây, bác sĩ xác định âm hộ của D bị tổn thương, có dấu hiệu bị xâm hại. Sự việc được trình báo với Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung. Tại cơ quan Điều tra D xác định H cầm dương vật đưa vào âm hộ của D, còn H khai lấy cây kẹo của D đang ăn đưa vào âm hộ của D. Kết quả điều tra cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung kết luận không có dấu hiệu phạm tội hình sự do H chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự.

Nay anh N, chị M rút lại một phần yêu cầu khởi kiện gồm các khoản: Tiền ăn của người bệnh 20.000đồng; Tiền khám bệnh: 70.000đồng; Tiền xe: 800.000đồng; Tiền mất thu nhập 02 người nuôi bệnh 1.600.000đồng; Tiền ăn người nuôi bệnh: 200.000đồng; Tiền mất thu nhập của 01 người nuôi bệnh 30 ngày là 6.000.000đồng, tổng cộng 8.690.000đồng. Anh N, chị M chỉ yêu cầu Nguyễn Thanh H- người đại diện của H là anh Nguyễn Quốc V và Võ Bạch T bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho Nguyễn Thị D các khoản cụ thể:

- Tiền viện phí tại Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc: 4.454.224đồng
- Tiền tổn thất tinh thần 50 tháng lương cơ sở x 1.390.000đồng = 69.500.000đồng.

Tổng cộng: 73.954.224đồng.

** Bị đơn ông Nguyễn Xuân Kh đại diện theo ủy quyền của bị đơn có lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm trình bày:*

Ông Kh thống nhất lời trình bày của anh N, chị M về ngày tháng năm và sự việc xảy ra giữa H và D.

Nay anh V, chị T đại diện theo pháp luật của H đồng ý bồi thường cho anh N, chị M là người đại diện theo pháp luật của D các khoản như sau:

- Tiền viện phí 4.454.224đồng;
- Tiền ăn của người bệnh 20.000đồng;
- Tiền khám bệnh: 70.000đồng;
- Tiền xe: 800.000đồng;
- Tiền mất thu nhập 02 người nuôi bệnh 1.600.000đồng;
- Tiền mất thu nhập của 01 người nuôi bệnh 15 ngày là 3.000.000đồng;
- Tiền ăn người nuôi bệnh: 200.000đồng;
- Tiền tổn thất tinh thần 25 tháng lương. Cụ thể: 1.390.000đồng x 25 tháng = 34.750.000đồng.

Tổng cộng các khoản: 44.894.224 đồng (*Bốn mươi bốn triệu tám trăm chín mươi bốn nghìn hai trăm hai mươi bốn đồng*).

Tại phiên tòa ông Nguyễn Xuân Kh trình bày do nguyên đơn không yêu cầu các khoản:

- Tiền ăn của người bệnh 20.000đồng; Tiền khám bệnh: 70.000đồng; Tiền xe: 800.000đồng; Tiền mất thu nhập 02 người nuôi bệnh 1.600.000đồng; Tiền ăn người nuôi bệnh: 200.000đồng; Tiền mất thu nhập của 01 người nuôi bệnh 15 ngày là 3.000.000đồng, tổng cộng 5.690.000đồng. Vì vậy, anh V, chị T đồng ý bồi thường thêm tiền tổn thất tinh thần là 04 tháng lương cơ sở nữa. Theo đó, anh V, chị T đồng ý bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho Nguyễn Thị D gồm:

- Tiền viện phí 4.454.224đồng;
- Tiền tổn thất tinh thần 29 tháng lương. Cụ thể: 1.390.000đồng x 29 tháng = 40.310.000đồng.

Tổng cộng: 44.764.224đồng (*Bốn mươi bốn triệu bảy trăm sáu mươi bốn nghìn hai trăm hai mươi bốn đồng*)

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

* Việc tuân theo pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử:

-Thẩm phán được phân công thụ lý giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên, Thẩm phán sắp xếp tư cách đương sự và cho nguyên đơn nộp tiền tạm ứng án phí là chưa đúng.

* Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa:

-Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

* Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án:

- Các đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo đúng quy định pháp luật.

Về nội dung: Qua phát biểu tranh luận và trên cơ sở phân tích, đánh giá chứng cứ thể hiện trong hồ sơ, đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của anh Nguyễn Tấn N và chị Trần Thị M.

Buộc anh Nguyễn Quốc V và chị Võ Bạch T là người đại diện theo pháp luật của Nguyễn Thanh H liên đới phải bồi thường thiệt hại cho Nguyễn Thị D, người đại diện theo pháp luật của D là anh Nguyễn Tấn N và chị Trần Thị M các khoản gồm:

- Tiền viện phí 4.454.224đồng;

- Tiền tổn thất tinh thần 50 tháng lương cơ sở. Cụ thể: 1.390.000đồng x 50 tháng = 69.500.000đồng.

Tổng cộng: 73.954.224đồng

* Kiến nghị: Đề nghị Thẩm phán sắp xếp tư cách đương sự và xử lý tiền tạm ứng án phí theo đúng quy định của pháp luật và rút kinh nghiệm trong thời gian tới.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về nội dung: Xét yêu cầu của anh Nguyễn Tấn N, chị Trần Thị M là người đại diện theo pháp luật của Nguyễn Thị D yêu cầu Nguyễn Thanh H- người đại diện theo pháp luật của H là anh Nguyễn Quốc V và chị Võ Bạch T bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho Nguyễn Thị D các khoản cụ thể: Tiền viện phí tại Bệnh viện Đa khoa Sa Đéc: 4.454.224đồng; Tiền tổn thất tinh thần 50 tháng lương cơ sở x 1.390.000đồng = 69.500.000đồng, tổng cộng: 73.954.224đồng, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2] Trên cơ sở lời trình bày của các đương sự và tài liệu chứng cứ thể hiện trong hồ sơ xác định: Ngày 10/6/2018 Nguyễn Thị D, sinh ngày 14/4/2010 (con ruột

của anh N, chị M) đến nhà của Nguyễn Thanh H, sinh ngày 01/01/2005 (con ruột của anh V, chị T) chơi, khi đi có ngậm cây kẹo mút. Khoảng 10 phút sau D chạy về nhà thì âm hộ bị ra nhiều máu nên anh N, chị M đã đưa D đến bệnh viện Sa Đéc để điều trị. Tại cơ quan Công an huyện Lai Vung Nguyễn Thanh H thừa nhận đã dùng cây kẹo của D đang ăn đưa vào âm hộ của D gây tổn thương. Anh Nguyễn Xuân Kh người đại diện theo ủy quyền của anh V, chị T (cha mẹ của H) thống nhất việc H đã gây thiệt hại cho D như đã nêu trên. Căn cứ vào khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định: *“Một bên đương sự thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, kết luận của cơ quan chuyên môn mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh”*. Như vậy, việc Nguyễn Thanh H đã gây thiệt hại về sức khỏe cho Nguyễn Thị D là thực tế.

Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

1. *Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường, trừ trường hợp Bộ luật này, luật khác có liên quan quy định khác.*

[3] Về trách nhiệm bồi thường:

Khoản 2 Điều 586 của Bộ luật dân sự quy định về năng lực chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại của cá nhân như sau:

“ 2. Người chưa đủ mười lăm tuổi gây thiệt hại mà còn cha, mẹ thì cha, mẹ phải bồi thường toàn bộ thiệt hại; nếu tài sản của cha, mẹ không đủ để bồi thường mà con chưa thành niên gây thiệt hại có tài sản riêng thì lấy tài sản đó để bồi thường phần còn thiếu, trừ trường hợp quy định tại Điều 599 của Bộ luật này ”.

Căn cứ quy định của pháp luật thì Nguyễn Thanh H, sinh ngày 01 tháng 01 năm 2005 đến ngày 10 tháng 6 năm 2018 thì xảy ra việc gây thiệt hại về sức khỏe đối với Nguyễn Thị D. Như vậy tại thời điểm này Nguyễn Thanh H chưa đủ 15 tuổi nên anh N, chị M yêu cầu ông anh V, chị T người đại diện theo pháp luật của Nguyễn Thanh H (cha mẹ của Nguyễn Thanh H) là người phải chịu trách nhiệm bồi thường là đúng quy định của pháp luật. Tuy nhiên, các khoản yêu cầu của anh N, chị M cần phải căn cứ quy định của pháp luật để xác định thiệt hại thực tế và mức độ lỗi của mỗi bên trong việc gây thiệt hại để từ đó xác định mức bồi thường phù hợp.

[4] Xác định thiệt hại:

Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm:

“ 1. Thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm bao gồm:

a) Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe và chức năng bị mất, bị giảm sút của người bị thiệt hại;

b) Thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút của người bị thiệt hại; nếu thu nhập thực tế của người bị thiệt hại không ổn định và không thể xác định được thì áp dụng mức thu nhập trung bình của lao động cùng loại;

c) Chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị thiệt hại trong thời gian điều trị; nếu người bị thiệt hại mất khả năng lao động và cần phải có người thường xuyên chăm sóc thì thiệt hại bao gồm cả chi phí hợp lý cho việc chăm sóc người bị thiệt hại;

d) Thiệt hại khác do luật định.

2. Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá 50 lần mức lương cơ sở do nhà nước quy định.”

Căn cứ vào các chứng từ hóa đơn điều trị bệnh cho Nguyễn Thị D tại bệnh viện Sa Đéc do anh N, chị M cung cấp thì số tiền viện phí 4.454.224đồng là thực tế. Vì vậy, anh N, chị M yêu cầu anh V, chị T bồi thường tiền viện phí tại Bệnh viện đa khoa Sa Đéc số tiền 4.454.224đồng và anh V, chị T đồng ý bồi thường số tiền này là có căn cứ.

[5] Đối với yêu cầu của anh N, chị M yêu cầu anh V, chị T bồi thường tiền tổn thất tinh thần 50 tháng lương cơ sở là 69.500.000đồng, Hội đồng xét xử xét thấy: Nguyễn Thanh H và Nguyễn Thị D cả hai đều chưa thành niên nên việc quản lý giáo dục là trách nhiệm của cha mẹ. Việc H gây tổn hại sức khỏe cho D là ngoài ý muốn của anh V, chị T. Anh N, chị M cũng không muốn sự việc trên xảy đến với cháu D. Tuy nhiên, H, D là người chưa thành niên nên chưa nhận thực đầy đủ việc làm của mình nhưng cả anh V, chị T, anh N, chị M đều thiếu quan tâm trong việc quản lý, giáo dục con cái dẫn đến việc xảy ra như trên.

Khoản 4 Điều 585 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định về nguyên tắc bồi thường thiệt hại:

4. Khi bên bị thiệt hại có lỗi trong việc gây thiệt hại thì không được bồi thường phần thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

Như đã nhận định về mức độ lỗi thì đây là lỗi hỗn hợp nên anh N, chị M yêu cầu anh V, chị T bồi thường 50 tháng lương cơ sở là không hợp lý. Tại điểm b tiêu mục 1.1 mục 1 Phần I Nghị quyết số 03/2006/NQ- HĐTP, ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao quy định: “Thiệt hại do tổn thất về tinh thần của cá nhân được hiểu là do sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm mà người bị thiệt hại hoặc do tính mạng bị xâm phạm mà người thân thích gần gũi nhất của nạn nhân phải chịu đau thương, buồn phiền, mất mát về tình cảm, bị giám sát hoặc mất uy tín, bị bạn bè xa lánh do bị hiểu nhầm... và cần phải được bồi thường một khoản tiền bù đắp tổn thất mà họ phải chịu”. Tại điểm b tiêu mục 1.5 mục 1 Phần II của Nghị quyết quy định: “ Việc xác định mức độ tổn thất về tinh thần cần căn cứ vào sự ảnh hưởng đến nghề nghiệp, thẩm mỹ, giao tiếp xã hội hoặc sinh hoạt gia đình và cá nhân...”. Trên cơ sở đó, việc H xâm phạm sức khỏe của D là thực tế. Tuy nhiên, sự ảnh hưởng đến nghề nghiệp, thẩm mỹ, giao tiếp xã hội hoặc sinh hoạt gia đình và cá nhân...là chưa đến mức phải buộc bên gây thiệt hại bồi thường đến mức tối đa 50 lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định. Trên cơ sở đánh giá chứng cứ và quy định của pháp luật nêu trên chấp nhận một phần yêu cầu của anh N, chị M là có căn cứ. Tuy nhiên, anh V, chị T đồng ý bồi thường tiền tổn thất tinh thần 29 tháng lương cơ sở với số tiền 40.310.000đồng là chưa tương xứng với thiệt hại đã gây ra. Theo đó, buộc anh V, chị T bồi thường thiệt hại cho Nguyễn Thị D- người đại diện theo pháp luật anh Nguyễn Tấn N và chị Trần Thị M các khoản gồm: Tiền thuốc, viện phí 4.454.224đồng; Tiền tổn thất tinh thần 30 tháng lương cơ sở là có căn cứ. Lương cơ sở do Nhà nước quy định hiện hành là 1.390.000đồng/ tháng. Theo đó, tiền tổn thất tinh thần anh V, chị T phải bồi thường là 1.390.000đồng x 30 = 41.700.000đồng, tổng cộng các khoản anh V, chị T phải bồi thường số tiền là 46.154.224đồng (*Bốn mươi sáu triệu một trăm năm mươi bốn nghìn hai trăm hai mươi bốn đồng*).

Anh N, chị M rút yêu cầu khởi kiện đối với anh V, chị T bồi thường các khoản gồm: Tiền ăn của người bệnh 20.000đồng; Tiền khám bệnh: 70.000đồng; Tiền xe: 800.000đồng; Tiền mất thu nhập 02 người nuôi bệnh 1.600.000đồng; Tiền ăn người

nuôi bệnh: 200.000đồng; Tiền mất thu nhập của 01 người nuôi bệnh 30 ngày là 6.000.000đồng, tổng cộng 8.690.000đồng, nên đình chỉ yêu cầu trên của anh N và chị M.

[6] Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của anh Nguyễn Tấn N và chị Trần Thị M. Buộc anh Nguyễn Quốc V và chị Trần Thị T liên đới bồi thường thiệt hại cho Nguyễn Thị D- người đại diện theo pháp luật anh Nguyễn Tấn N và chị Trần Thị M với tổng số tiền là 73.954.224đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, quan điểm của đại diện Viện Kiểm sát là chưa phù hợp.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về nghĩa vụ chịu án phí: Do chấp nhận một phần yêu cầu của anh N và chị M nên anh V, chị T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu được chấp nhận. Đây là vụ án tranh chấp dân sự có giá ngạch. Theo đó, anh V, chị T phải bồi thường cho anh N, chị M các khoản với tổng số tiền là 46.154.224đồng (*Bốn mươi sáu triệu một trăm năm mươi bốn nghìn hai trăm hai mươi bốn đồng*). Mức án phí anh V, chị T phải chịu theo quy định là: “ *Từ 6.000.000đồng đến 400.000.000đồng thì mức án phí là 5% giá trị tài sản có tranh chấp*”. Vì vậy, anh V, chị T phải nộp 2.307.700đồng (*Hai triệu ba trăm lẻ bảy nghìn bảy trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 584, Khoản 4 Điều 585; Khoản 2 Điều 586, Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận một phần yêu cầu của anh Nguyễn Tấn N và chị Trần Thị M.

Buộc anh Nguyễn Quốc V và chị Võ Bạch T là người đại diện theo pháp luật của Nguyễn Thanh H liên đới phải bồi thường thiệt hại cho Nguyễn Thị D, người đại diện theo pháp luật của D là anh Nguyễn Tấn N và chị Trần Thị M các khoản gồm:

- Tiền viện phí: 4.454.224đồng;
- Tiền tổn thất tinh thần 41.700.000đồng.

Tổng cộng: 46.154.224đồng (*Bốn mươi sáu triệu một trăm năm mươi bốn nghìn hai trăm hai mươi bốn đồng*).

Đình chỉ yêu cầu của anh N, chị M yêu cầu anh V, chị T bồi thường các khoản với số tiền là 8.690.000đồng (*Tám triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng*).

Về án phí dân sự sơ thẩm: anh Nguyễn Quốc V, chị Võ Bạch T phải nộp 2.307.700đồng (*Hai triệu ba trăm lẻ bảy nghìn bảy trăm đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho anh Nguyễn Tấn N và chị Trần Thị M số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 190.000đồng, theo biên lai số 0002553 ngày 07/12/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung.

Kể từ ngày anh N, chị M làm đơn yêu cầu thi hành án mà anh V, chị T chưa thi hành xong các khoản tiền phải trả cho anh N, chị M thì hàng tháng anh V, chị T còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 cho đến khi thi hành án xong.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :

- Tòa án Tỉnh;
- VKS huyện Lai Vung;
- Các đương sự;
- Chi cục THA;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thanh Hoàng